SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ **CHI CỤC KIỂM LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 698 /CCKL-QLBVRBTTN V/v tăng cường kiểm soát việc sử dụng lửa trong rừng, ven rừng	*Quảng Trị, ngày 14tháng 4 năm 2026*

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị chủ rừng là tổ chức;
- Các đơn vị trực thuộc Chi cục.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh tình trạng nắng nóng gay gắt đang diễn biến phức tạp, kéo dài, cảnh báo cháy rừng tại nhiều địa phương ở cấp IV - V (cấp nguy hiểm và cực kỳ nguy hiểm), tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng và lan nhanh trên diện rộng rất cao. Qua theo dõi, nắm tình hình, một số địa bàn vẫn còn xảy ra tình trạng sử dụng lửa để xử lý thực bì, đốt nương rẫy, đốt rác tại các bãi tập kết rác gần rừng chưa đảm bảo quy định gây cháy lan vào rừng; chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng phải huy động lực lượng phương tiện để khống chế đám cháy. Để khắc phục tình trạng trên và đảm bảo thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) đúng quy định. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao Chi cục Kiểm lâm đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp nhận thông tin dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng từ Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm tại địa chỉ Website: https://vnforest.gov.vn[1]; chủ động dự báo, cảnh báo cháy rừng tại địa phương và chỉ đạo kiểm tra, xác minh các điểm cháy rừng để kịp thời phát hiện và xử lý cháy rừng trên địa bàn[2]. Phát các thông tinnhcảnh báo nguy cơ cháy rừng hàng ngày trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở khi cấp cảnh báo cháy rừng ở cấp IV, cấp V. Thông tin cấp dự báo nguy cơ cháy rừng đến trưởng thôn, bản, tổ đội phòng cháy, chữa cháy rừng để nắm và hướng dẫn người dân sử dụng lửa trong sản xuất, canh tác đúng quy định.

- Hướng dẫn người dân địa phương việc sử dụng lửa trong sản xuất, canh tác, xử lý thực bì trên địa bàn (có hướng dẫn tại mục 4 văn bản này); chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện đúng thời điểm, địa điểm; tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng đối với các hộ dân có hoạt động sản xuất, canh tác gần rừng. Nghiêm cấm sử dụng lửa để xử lý thực bì, đốt ong lấy mật, đốt vàng mã, đốt rác trong rừng và ven rừng và những hành vi dùng lửa khác có nguy cơ cháy rừng trong thời kỳ nắng nóng, nguy cơ cháy rừng cao cấp IV, cấp V.

---

[1] Thông tin cấp dự báo cháy rừng tại địa chỉ Website https://v2.pcccr.vn/
Thông tin các điểm cảnh báo cháy rừng tại địa chỉ Website https://v2.pcccr.vn/diem-chay

[2] Theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 10 Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025

- Chỉ đạo trưởng thôn, bản, tổ đội phòng cháy, chữa cháy rừng khi nhận được thông báo của người dân, chủ rừng về việc sử dụng lửa, đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt thực bì phải thông tin (trực tiếp hoặc thông qua cơ quan chuyên môn của xã) đến Kiểm lâm làm việc tại địa bàn, Hạt Kiểm lâm để được hướng dẫn, kiểm tra và chủ động công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Yêu cầu các đơn vị thu gom, xử lý rác thải gần rừng, liền rừng chấp hành nghiêm các quy định về xử lý rác thải, có đường băng cản lửa, hành lang an toàn phù hợp ngăn cách với khu rừng xung quanh theo quy định của pháp luật; trường hợp xử lý bằng phương pháp đốt phải bố trí lực lượng trực và đảm bảo khống chế, không để cháy lan vào rừng. Xử lý nghiêm các trường hợp tập kết, xử lý rác thải gần rừng, trong rừng không đúng quy định.

- Tuyên truyền một số hành vi thường gặp và mức xử phạt khi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo an toàn khi sử dụng lửa trong rừng, ven rừng (có trích dẫn tại mục 5 văn bản này).

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng, sử dụng lửa trong sản xuất, canh tác không đúng quy định.

2. Các đơn vị được nhà nước giao quản lý bảo vệ rừng, chủ rừng

- Chấp hành nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo an toàn sử dụng lửa trong rừng, ven rừng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại mục 4 văn bản này, trước khi đốt xử lý thực bì để trồng rừng đồng thời báo cáo Hạt Kiểm lâm để theo dõi, kiểm tra và chủ động công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Tăng cường lực lượng tuần tra, kịp thời phát hiện và phối hợp với các lực lượng chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng, gây mất an toàn phòng cháy, chữa cháy rừng đỗi với lâm phận mình quản lý.

3. Các Hạt Kiểm lâm

Tăng cường lực lượng bám sát cơ sở, phối hợp, hỗ trợ các địa phương kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn việc sử dụng lửa trong rừng, ven rừng; quản lý chặt chẽ hoạt động xử lý thực bì, đốt nương rẫy và các hoạt động có nguy cơ gây cháy rừng. Kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin , báo cáo theo quy định.

4. Hướng dẫn sử dụng lửa khi đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt thực bì để chuẩn bị đất trồng rừng và làm giảm vật liệu cháy trong rừng

- Khi đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt thực bì để chuẩn bị đất trồng rừng và làm giảm vật liệu cháy trong rừng, người sử dụng lửa phải thực hiện[3]:

(1) Biện pháp an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(2) Không đốt vào những ngày nắng nóng, nguy cơ cháy rừng ở cấp IV, cấp V. Trong ngày, tiến hành đốt lúc gió nhẹ vào trước 9 giờ buổi sáng và sau 16 giờ buổi chiều;

(3) Trước khi đốt phải thông báo với trưởng thôn, bản, tổ đội phòng cháy, chữa cháy rừng. Trong thời gian đốt phải bố trí người canh gác, có đủ dụng cụ để dập lửa khi cháy lan vào rừng; sau khi đốt xong phải dập tắt hết tàn lửa.

- Một số biện pháp an toàn phòng cháy và chữa cháy khi đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt xử lý thực bì như: Tạo đường băng trắng cản lửa rộng trên 6 mét, dọn sạch thực bì, vật liệu cháy để ngăn cách diện tích đốt với các khu rừng xung quanh. Phát dọn, vun thực bì thành giải rộng 2-3m, giải nọ cách giải kia 5-6m, giải sát bìa rừng phải cách xa rừng từ 6-8m, đốt lần lượt từng giải, thứ tự từ trên sườn đồi xuống chân đồi. Khi đốt phải có người canh gác, cứ 10 - 15 m có một người canh gác trên băng[4].

Đối với các khu rừng có đường sắt, đường dây điện cao thế, đường ống dẫn khí đốt, dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ đi qua và công trình có nguy cơ gây cháy rừng phải có đường băng cản lửa, hành lang an toàn phù hợp với từng loại công trình theo quy định của pháp luật và thường xuyên kiểm tra, dọn sạch vật liệu cháy trong đường băng cản lửa.

5. Một số hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng thường gặp và mức xử phạt

Một số hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và mức xử phạt theo Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 01/01/2022 (gọi tắt là Nghị định số 35/2019/NĐ-CP) thường gặp như sau:

5.1. Vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng[5]

a) Phạt tiền đến 500.000 đồng đối với hành vi: "*Chủ rừng không chấp hành các quy định, nội quy, điều kiện an toàn, biện pháp về phòng cháy và chữa cháy rừng của cơ quan có thẩm quyền*"[6].

b) Phạt tiền đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau[7]:

- Đốt lửa, sử dụng lửa để săn bắt động vật rừng, lấy mật ong, lấy phế liệu chiến tranh;

---

[3] Theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018
[4] Theo Quyết định 127/2000/QĐ-BNN-KL ngày 11/12/2000
[5] Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP.
[6] Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP
[7] Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP

- Không bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng khi sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt ở những công trình, công trường và nhà ở được phép bố trí ở trong rừng;

- Không thực hiện đúng quy định pháp luật về sử dụng lửa khi đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt thực bì để chuẩn bị đất trồng rừng và làm giảm vật liệu cháy trong rừng;

c) Phạt tiền đến 5.000.000 đồng đối với chủ rừng được Nhà nước giao rừng, cho thuê rừng vi phạm hành vi[8]: *"Không có phương án phòng cháy và chữa cháy"*

5.2. Vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng gây cháy rừng[9]

Hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng gây cháy rừng có thể bị phạt tiền đến 100.000.000 đồng (tùy diện tích, giá trị thiệt hại) đối với một trong các trường hợp sau:

- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích dưới 30.000 m^2.

- Rừng sản xuất có diện tích dưới 5.000 m^2;

- Rừng phòng hộ có diện tích dưới 3.000 m^2;

- Rừng đặc dụng có diện tích dưới 1.000 m^2;

- Gây thiệt hại về lâm sản trị giá dưới 100.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.

Trường hợp vượt quá các mức diện tích thiệt hại trên có thể bị xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự.

(các mức phạt tiền trên áp dụng đối với cá nhân, tổ chức vi phạm sẽ bị phạt bằng 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân có cùng hành vi, mức độ vi phạm)

Đề nghị các Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các đơn vị chủ rừng, các đơn vị thuộc Chi cục quyết liệt triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Chi cục trưởng (báo cáo);
- Các Phó Chi cục trưởng;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Lưu: VT, QLBVR và BTTN.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ
CHI CỤC KIỂM LÂM

Nguyễn Văn Duẫn

[8] Khoản 6 Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP
[9] Điều 17 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP.

CÁC ĐƠN VỊ CHỦ RỪNG NHẬN VĂN BẢN

- Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng,

- Ban quản lý Khu DTTN Động Châu - Khe Nước Trong,

- Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị;

- Các Công ty TNHH MTV: LCN Long Đại, LCN Bắc Quảng Bình, Lâm nghiệp Bến Hải, Lâm nghiệp Đường 9, Lâm nghiệp Triệu Hải, Cao su Quảng Trị;

- Các Công ty Cổ phần: Giống Lâm nghiệp vùng Bắc Trung Bộ, Lệ Ninh, Việt Trung;

- Các Ban Quản lý rừng phòng hộ: Minh Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Trạch, Quảng Ninh, Đồng Hới và ven biển tỉnh Quảng Trị, Hướng Hóa - Đakrông; lưu vực sông Thạch Hãn; lưu vực sông Bến Hải.